ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 144 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 22 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng theo Giấy phép số 92/GP-UBND ngày 18/11/2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trương Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép số 92/GP-UBND ngày 18/11/2024 cấp cho Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 483/TTr-STNMT ngày 31/12/2024, Công văn số 56/VPUBND-NNMT ngày 10/01/2024 của Văn phòng UBND tỉnh và hồ sơ kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt công trình khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng *(địa chỉ: Lô D3A, Cụm công nghiệp Ea Đar, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk)* theo Giấy phép số 92/GP-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh, như sau:

1. Tên công trình khai thác: Công trình khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng.

2. Nguồn nước khai thác: Nước dưới đất (01 giếng khoan);

3. Quy mô công trình khai thác (tổng lượng nước khai thác): 16 m^3/ngày đêm.

4. Vị trí công trình khai thác: Lô D3A, Cụm công nghiệp Ea Đar, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Tọa độ 01 giếng khoan (VN2000, kinh tuyến trục 1080 30, múi chiếu 3^0): X= 500101; Y = 1416279.

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình: Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 và điểm c khoản 1 Điều 34 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

6. Vị trí tọa độ, các thông số và phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình như sau:

Số hiệu	**Tọa độ *(VN2000 Kinh tuyến trục $108^0 30'$, múi chiếu 3^0)***		**Tên công trình tiếp giáp với giếng khai thác**	**Phạm vi vùng bảo hộ với khoảng cách tối thiểu (m)**	**Thông tin về khoảng cách ghi nhận thực tế từ miệng giếng đến công trình tiếp giáp**		**Thông tin về hiện trạng công trình**	**Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT**
	X (m)	**Y (m)**			**Khoảng cách (m)**	**Hướng đo khoảng cách tính từ miệng giếng**		
GK	500101	1416279	Khối văn phòng làm việc	20	29	Phía Tây	Các công trình không có nguy cơ gây ô nhiễm, đảm bảo chất lượng nguồn nước	Khoản 2 Điều 11
			Nhà xưởng sản xuất	20	30	Phía Tây Nam		
			Nhà trực bảo vệ	20	28	Phía Đông Nam		
			Hàng rào bê tông	13	13	Phía Bắc và phía Đông		Điểm c Khoản 1 Điều 34

Điều 2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Trách nhiệm của Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng:

a) Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

b) Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước mặt, nước dưới đất theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của

công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

d) Phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình khai thác nước và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực liên quan đến thông tin, số liệu đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác tài nguyên nước *(đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép làm cơ sở phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt này).*

e) Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng không làm thay đổi nội dung được quy định tại Điều 1 của Quyết định này thì tiếp tục kế thừa kết quả phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

3. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh): Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

4. Trách nhiệm của UBND huyện Ea Kar:

a) Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, UBND huyện Ea Kar gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến UBND xã Ea Đar *(nơi có công trình đã được cấp giấy phép khai thác)*, chủ giấy phép và tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

b) Tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, phải gửi thông báo tới Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoàn thành.

c) Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương;

d) Thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Ea Kar, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh, Chủ tịch UBND xã Ea Đar, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Việt Thắng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (d_6b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn